

Ay là một ngày chẳng vui về gì của cậu nhóc Kay Harker. Mới sáng sớm, cô gia sư đã nhận được thư của ngài Theopompus – chủ tiệm buôn hóa chất bột kiêm người giám hộ của Kay, báo rằng ông ta sẽ tới ăn trưa nhưng phải tầm hai giờ chiều vì vướng lịch trình hỏa xa.

Chuyện này khiến cô gia sư cảm cẩu, hoặc nói như cô là “thấy phiền”. Tiếp đó là chị bếp Jane, vì biết mình phải chuẩn bị bữa trưa ngon lành nóng sốt lúc hai giờ chiều chứ không phải một giờ, nên chị cũng cẩu kính chẳng kém, bởi đúng ra chị được nghỉ buổi chiều. Chị hầu Ellen cũng chung tâm trạng, vì nếu bữa trưa đã muộn như thế thì kiểu gì nó cũng kéo đến giờ trà chiều. Hai chị Jane và Ellen lại còn chọc cho cô gia sư thấy phiền hơn nữa, và rồi tới giờ của các tiết học Thần tính, tiếng Pháp, Lịch sử và tiếng Latinh.

Môn Thần tính dễ thôi vì bài hôm nay chỉ học về *Con tàu Noah*⁽¹⁾. Tiếng Pháp cũng tương đối dễ vì liên quan tới mấy con mèo của cô con gái bác làm vườn. Lịch sử không hề dễ tí nào, vì nhắc tới Odo hung tàn⁽²⁾. Kay chỉ mong Odo bước vào phòng và nói, “Ta là Odo⁽³⁾ đây” để cậu được hả hê khiến gã ta cảm nín bằng câu “Chà, chào anh Ôi Không.” Cậu đã moi muốn gầy tay suốt tiết Lịch sử thì lại tới tiết tiếng Latinh. Sáng nay Kay học toàn tính từ, đặc biệt là tính từ đáng ghét *acer, acris, acre*, nghĩa là sắc hoặc nhọn. Vụ này khiến chính cậu thấy phiền.

Đấy còn là tiết cuối nên thành thử đã tệ lại càng tệ. Sốt ruột chờ tới lúc được thoát khỏi phòng học, Kay cứ nhìn đăm đăm ra ngoài cửa sổ ngắm lũ bồ câu. Cậu phải nhắc đi nhắc lại từ *acer* theo kiểu vấn đáp.

Cô gia sư: “Sắc nhọn” là gì?

Kay: *Acer.*

(1) *Con tàu Noah* là một tích trong Kinh thánh. Thượng đế tức giận vì những tội lỗi của loài người, quyết định tạo ra đại hồng thủy để quét sạch hết thảy những mầm mống tội ác. Chỉ có Noah lòng dạ ngay thẳng nên Thượng đế báo mộng cho, khuyên đóng một con tàu thật lớn để cả gia đình ông cùng muôn loài, mỗi loài một cặp, lên đó lánh nạn. Sau đại hồng thủy, nước rút, Noah đưa tất cả các sinh vật rời thuyền lên bờ. Thượng đế giao ước với Noah và răn đe loài người: “... *Hãy sinh sôi nảy nở cho đầy mặt đất, nhưng nhớ rằng hễ các người còn tàn ác, và máu người khác vẫn còn chảy thì máu của các người cũng sẽ phải chảy.*”

(2) Nhân vật được nhắc đến ở đây có thể là Odo xứ Bayeux (mất 1097).

(3) Nghĩa là *không có* (chữ O trong Odo hiểu ở đây như số 0, tức Không).

Cô gia sư: Giống cái của nó?

Kay: *Acris*.

Cô gia sư: Giống trung?

Kay: *Acre*.

Cô gia sư: Giờ đến danh cách; tất cả các giống.

Kay: *Acer, acris, acre*.

Cô gia sư: Nghĩa là?

Kay: Sắc nhọn.

Cô gia sư: Hoặ? Nó còn có nghĩa gì nữa?

Kay: Xuyên qua.

Cô gia sư: Đối cách?

Kay: *Acrem... Acris, acre?*

Đến đây cô gia sư càng cau có tợn, chẳng thềm ừ hử rằng Kay trả lời đúng hay sai. Thay vào đó, cô ta chỉ nói: “Sở hữu cách?” Nhưng sao cậu có thể nghĩ ra sở hữu cách khi không biết đối cách là gì? Hơn nữa, từ đó có sở hữu cách ư? Chẳng lẽ người ta nói “của sắc nhọn” à? Sở hữu cách ở đây sẽ là gì nhỉ? *Acrae, acri, acri?* Coi vẻ không đúng. Vậy đúng là thế nào ta? Không thể là *acrorum, acrarum, acrorum* được.

“Nào,” cô gia sư nhắc lại, “sở hữu cách là gì?”

“Acrostic, acrostic, acrostic?”

“Cái gì?”

“Acrumpet, acrumpet, acrumpet.”

“Cậu là một đứa nhóc lười biếng, xác xơ.” Cô gia sư nói. “Cậu ngồi viết lại các từ năm lần cho tôi, còn tôi sẽ nói chuyện với người giám hộ của cậu, ngài Theopompus, khi ngài ấy tới. Giờ thì đi uống sữa đi, nhưng không được ăn bánh vì cậu không xứng đáng. Và xin nhớ rửa sạch tay trước giờ ăn trưa cho tôi.”

Tên họ đầy đủ của cô gia sư là Sylvia Daisy⁽¹⁾. Kay từng đọc một bài thơ viết về Sylvia, và cậu thấy bao lời tán dương người phụ nữ ấy không đến từ những chàng trai si tình, mà là từ bà Tía Lia và bà Ba Hoa⁽²⁾. Cậu thích hoa cúc dại vì càng nhìn gần lại càng thấy đẹp; nhưng bông cúc dại này lại giống hoa đỗ quyên hơn. Cô ta to lớn, diện mạo có phần thô cứng, cung cách có phần dữ dội, và đặc biệt càng dữ dội khi cúi kính.

Cô ta rời phòng học, nên không nổi cơn giận phùng phùng, nhắc nhở chị bếp Jane và cô hầu Ellen không được cho Kay ăn bánh cùng với sữa. Đây cũng chẳng phải lần đầu Kay bị cấm ăn bánh. Cậu đã nghĩ ra một cách để đền bù tổn thất này. Cậu thường tới

(1) Daisy có nghĩa là hoa cúc dại.

(2) Nguyên văn là Tattle và Gossip.



chạn bếp – chỗ cất nho khô, bốc một vốc nhắm dần. Chị hầu Ellen là bạn tốt của Kay, còn chị bếp Jane cho rằng nho khô rất tốt cho cậu.

Nhưng trời ơi, sáng nay mọi chuyện lớn bé trong nhà thật tồi tệ, chị hầu Ellen và chị bếp Jane cũng vì thế mà trái tính trở nết. Kay vừa thò tay vào túi giấy màu xanh dương đựng nho khô, chị bếp Jane liền ngăn cậu lại.

“Cậu chủ Kay,” chị nói, “bỏ nho khô xuống, nếu không tôi sẽ mách với cô gia sư. Cậu mà ăn nho khô thì người chịu phạt là tôi đây này. Cậu nên ăn những món nhạt tốt cho sức khỏe, chứ đừng ăn cố làm gì. Máy cậu bé ăn linh tinh dễ bị tắc ruột lắm. Tôi cũng không muốn cậu quần quanh trong bếp lúc tôi đang bận rộn như bây giờ. Tôi chuẩn bị sữa cho cậu trên bàn ăn rồi đấy.”

Kay chẳng còn biết làm gì, đành bỏ ra ngoài.

Trong phòng ăn nãy nòi thêm chuyện. Trên tủ bát đĩa, con mèo Đen⁽¹⁾ – một trong ba con mèo nhà nuôi đang vục đầu vào cốc sữa mà liếm tam táp, sắp tới giọt cuối cùng. Kay đuổi nó đi, nhưng cốc sữa đã vơi mất ba phần tư. Cậu không đời nào uống sữa thừa vì con

(1) Nguyên văn là Blackmalkin.



mèo đã thở vào đó, nghe đâu hơi thở của mèo có thể khiến người ta mắc lao phổi.

Thế là Kay chẳng ăn bánh cũng chẳng uống sữa, đành đi ra vườn. Trước khi kịp nghĩ ra sẽ chơi gì thì cậu đã bị gọi vào nhà rửa tay, rồi đeo cái cổ cồn chuyên để đi lễ nhà thờ để sẵn sàng đón ngài Theopompus.

Cậu ghét cay ghét đắng cái ông bệ vệ, mặt đỏ, mắt lồi ra như bị nghẹn ấy. Ghét nhất là cứ ngài Theopompus đến thăm sẽ có đồ ăn ngon nhưng “kém thoải mái” do cô gia sư Sylvia Daisy chỉ chực chờ mà nhả nhó, cau có nếu Kay lỡ làm gì sai.

Ngài Theopompus xuất hiện, vẫn kiêu hào nhoáng quen thuộc, đeo kính gọng vàng, cầm ô cán vàng, đồng hồ quả quýt bằng vàng gắn dây xích cũng bằng vàng nốt.

Cô gia sư báo cáo tình hình, nhưng may là không đả động gì tới tính từ tiếng Latinh. Vui là ngài Theopompus không nói nhiều với Kay, nhưng thi thoảng lại hỏi dăm ba câu, đại loại như:

“Cháu có thích môn Lịch sử không?”

“Đã học tới Đạo luật Cải cách lần thứ nhất⁽¹⁾ chưa?”

(1) Đạo luật Cải cách lần thứ nhất được Quốc hội Vương quốc Anh ban hành năm 1832, đưa ra những thay đổi lớn về hệ thống bầu cử của Anh và Wales.

